

PHỤ LỤC SỐ 05

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY

(Ban hành kèm theo Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06 tháng 10 năm 2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)

**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN HVS VIỆT NAM**      **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**HVS VIỆT NAM**      **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:002/BCN/HVS-2018

TP.HCM, ngày 11 tháng 01 năm 2018

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY**  
**(Năm 2017)**

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

- Tên công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN HVS VIỆT NAM (HVS)**
- Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 1, Cao ốc văn phòng Saigon Prime, số 107 Nguyễn Đình Chiểu, Phường 6, Quận 3, TP. HCM.
- Điện thoại: 08 62915358      Fax: 08 62915359      Email:info@hvs.vn.com
- Vốn điều lệ: 50,2 tỷ

**I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông**

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản)

Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	001/NQ/ĐHĐCĐ/HVS-2017	10/04/2017	Họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2017



## II. Hội đồng quản trị (Báo cáo Năm 2017):

### 1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Tong Chin Hen	Thành viên HĐQT	Chủ tịch Thành viên HĐQT từ 2010	04/04	100%	-
2	Ông Chung Siew Keong (Jonathan Chung)	Thành viên HĐQT	Không còn là Thành viên HĐQT kể từ ngày 10/11/2017	03/04	100%	Từ chức Thành viên HĐQT
3	Ông Nguyễn Nhật Minh Triều.	Thành viên HĐQT	Thành viên HĐQT từ 05/2015	04/04	100%	-

### 2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

Chủ tịch HĐQT thường xuyên có những cuộc họp định kỳ hàng quý và đột xuất với Ban TGD để kiểm tra hoạt động điều hành của Ban TGD và tình hình kinh doanh của công ty, tìm các phương cách để huy động thêm vốn nhằm tăng vốn điều lệ công ty để đưa công ty thoát khỏi tình trạng vốn chủ sở hữu thấp hơn vốn pháp định.

### 3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

Tiểu ban Quản trị Rủi ro gồm 01 thành viên của HĐQT và 01 thành viên Ban Kiểm soát vẫn tiếp tục giúp việc cho HĐQT trong công tác quản trị rủi ro tại Công ty.

### 4. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo năm):

Stt	Số Quyết định	Ngày	Nội dung
1	001/QĐ-HĐQT/HVS-2017	03/01/2017	Ban hành Chính sách QTRR 2017
2	002/QĐ-HĐQT/HVS-2017	10/03/2017	Triệu tập cuộc họp ĐHCĐ Thường niên 2017

3	003/QĐ-HĐQT/HVS-2017	01/07/2017	Phê duyệt việc tiếp tục áp dụng Chính sách QTRR đã ban hành ngày 03/01/2017
4	004/QĐ-HĐQT/HVS-2017	10/11/2017	Miễn nhiệm Thành viên HĐQT- Chung Siew Keong

### III. Ban kiểm soát (Báo cáo Năm 2017):

#### 1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Bà Bùi Minh Phương Hà	Trưởng BKS	2016	04/04	100%	-
2	Bà Lê Thị Xuân Thanh Huyền	Thành viên BKS	2016	04/04	100%	-
3	Bà Diệc Lệ Bình	Thành viên BKS	2010	04/04	100%	-

#### 2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông: BKS thực hiện:

- Kiểm tra BCTC năm 2016, BC tỷ lệ ATTC tại 31/12/2016.
- Theo dõi công tác QTRR của HĐQT, Tiểu ban QTRR, TGD (tính hợp lệ, hợp pháp của các quyết định của HĐQT và TGD).
- Kiểm tra BCTC 06 tháng năm 2017, BC tỷ lệ ATTC tại 30/06/2017.
- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật về thẩm quyền của BKS

#### 3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

- Rà soát trình tự, thủ tục tổ chức các cuộc họp (ĐHĐCĐ, HĐQT) cho phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.
- Đảm bảo việc HĐQT/TGD công bố thông tin kịp thời, chính xác theo các quy định của pháp luật.

4. Hoạt động khác của BKS (nếu có): không.

#### IV. Đào tạo về quản trị công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo các hội thảo về quản trị công ty.

#### V. Danh sách về người có liên quan của công ty chứng khoán theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

##### 1. Danh sách về người có liên quan của công ty

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
-	-	-	-	-	-	-	-	

Ghi chú/Note: Số Giấy NSH\*: Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số GCN đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH:

##### 2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐC Đ/ HĐQT ... thông	Số lượng, tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu sau khi giao dịch	Ghi chú
-----	---------------------	-----------------------------------	-------------------------------------	---------------------------------------	---------------------------------	--	--	---------

				qua		

Ghi chú/Note: Số Giấy NSH\*: Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số GCN đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/ NSH\*:

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát: không phát sinh

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Chức vụ tại CTNY	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID card	Địa chỉ	Tên công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát	Thời điểm giao dịch	Số lượng, tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu sau khi giao dịch	Ghi chú
-	-	-	-	-	-	-	-	-	-

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): không phát sinh

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: không phát sinh

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: không phát sinh

**VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo năm): không phát sinh**

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID card	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
-	-	-	-	-	-	-	-	-

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
-	-	-	-	-	-	-	-

VII. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có

**TUQ. CHỦ TỊCH HĐQT**



**TRẦN DUY QUANG**